

CÔNG TY CỔ PHẦN XI MĂNG QUẦN TRIỀU- VVM

CÔNG TY CÔNG NGHIỆP CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
KV - CTCPĐộc lập - Tự do - Hạnh phúc
CỔ PHẦN

QUẦN TRIỀU VVM

BT - XMQT

ing tin)

Digitally signed by CÔNG TY CỔ PHẦN XI MĂNG
QUẦN TRIỀU-VVM

DN: C=VN, S=THÁI NGUYÊN, L=TNN-khđn hoặ

gh th 48t4158, OU=3901908, CN=CÔNG TY CỔ

PHẦN XI MĂNG QUẦN TRIỀU-VVM, ID.0.9.2342.19200300.100.1.1=MST:4600409377

Reason: I am the author of this document

Location:

Date: 2024.04.24 09:49:47+07'00'

Foxit PDF Reader Version: 12.1.0

Thái Nguyên, ngày 24 tháng 04 năm 2024

CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CỔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CỦA ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC

Kính gửi: Ủy ban chứng khoán nhà nước
Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội (HNX)

Công ty cổ phần xi măng Quần Triều VVM

Trụ sở chính: Xã An Khánh, Huyện Đại Từ,Tỉnh Thái Nguyên

Điện thoại: 02083.843.185 Fax: 02083.843.185

Mã chứng khoán: CQT

Người thực hiện công bố thông tin: Ông Nguyễn Minh Hải

Địa chỉ: SN 06 ngõ 45 tổ 08 Phường Tân Long – Tp Thái Nguyên

Điện thoại: 0977.995.831

Loại công bố thông tin: ☒ 24h ☐ 72h ☐ Yêu cầu ☐ Bất thường ☐ Định kỳ

Nội dung công bố thông tin: Biên bản và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 số 10 /NQ – ĐHĐCĐ ngày 23/04/2024.Cụ thể theo file đính kèm.

Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty vào ngày 24/04/2024 tại đường dẫn <http://www.ximangquantrieu.com/>

Chúng tôi cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung đã công bố.

Thái Nguyên, ngày 24 tháng 04 năm 2024.

NGƯỜI THỰC HIỆN CÔNG BỐ THÔNG TIN

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Lưu VT.



Nguyễn Minh Hải

Số: 10 /BB/2024/ĐHĐCĐ

Thái Nguyên, ngày 23 tháng 4 năm 2024

BIÊN BẢN HỌP
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024
CÔNG TY CỔ PHẦN XI MĂNG QUÁN TRIỀU VVMI

Thời gian: 8 giờ 15 phút ngày 23 tháng 4 năm 2024.

Địa điểm: Tại Công ty cổ phần xi măng Quán Triều VVMI – Xã An Khánh,
Huyện Đại Từ, Tỉnh Thái Nguyên;

Công ty cổ phần xi măng Quán Triều VVMI, tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường
niên năm 2024.

I. Thành phần dự họp:

a. Hội đồng quản trị Công ty gồm có:

- | | |
|------------------------|----------------------------------|
| 1- Ông Nguyễn Văn Dũng | - Chủ tịch HĐQT |
| 2- Ông Trần Việt Cường | - Thành viên HĐQT – Giám đốc |
| 3- Ông Hà Văn Chuyên | - Thành viên HĐQT |
| 4- Bà Đỗ Thu Hương | - Thành viên HĐQT |
| 5- Ông Đỗ Ngọc Huy | - Thành viên HĐQT – Phó giám đốc |

b. Ban kiểm soát Công ty gồm có:

- | | |
|-----------------------------|------------------------|
| 1- Ông Tạ Văn Long | - Trưởng ban kiểm soát |
| 2- Bà Nguyễn Thị Hồng Nhung | - Thành viên BKS |
| 3- Bà Phạm Thị Thúy Nga | - Thành viên BKS |

c. Cổ đông tham dự Đại hội: Thời điểm khai mạc có vào lúc 8 giờ 15 phút có
21 cổ đông của Công ty, sở hữu và đại diện cho 22.550.742 cổ phần bằng 90,2 % số
cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty.

d. Đoàn Chủ tọa Đại hội:

- | | |
|------------------------|---|
| 1- Ông Nguyễn Văn Dũng | - Chủ tịch HĐQT Công ty làm Chủ tọa. |
| 2- Ông Trần Việt Cường | - TVHĐQT - Giám đốc Công ty làm thành viên. |

e. Chủ tọa Đại hội đã chỉ định thư ký:

- | | |
|-------------------------|------------------------|
| 1- Ông: Nguyễn Văn Toàn | - Thư ký HĐQT Công ty. |
|-------------------------|------------------------|

II. Nội dung, diễn biến của Đại hội:

Đại hội đã diễn ra theo trình tự và bao gồm những nội dung sau đây:

1. Báo cáo kiểm tra tư cách cổ đông.

Đại hội nghe Bà Nguyễn Thị Ngọc Hà - Trưởng ban thẩm tra tư cách cổ đông báo cáo thẩm tra tư cách cổ đông trước khi khai mạc Đại hội. Ban thẩm tra tư cách cổ đông công bố có 21 cổ đông sở hữu và đại diện 22.550.742 cổ phần bằng 90,2 % số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty có mặt và đầy đủ tư cách tham dự Đại hội.

Căn cứ theo quy định của Luật doanh nghiệp và Quy chế tổ chức Đại Hội, Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần xi măng Quán Triều VVMI năm 2024 đã đủ điều kiện để tiến hành Đại hội theo đúng quy định của pháp luật.

Tại thời điểm 8 giờ 30 có thêm 02 cổ đông tham dự, tổng số cổ đông tham dự là 23 cổ đông, sở hữu và đại diện cho 22.562.242 cổ phần, bằng 90,25 % số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty.

2. Ông Nguyễn Văn Dũng – Chủ tọa Đại hội trình bày và thông qua các nội dung trước khi tiến hành Đại hội. Cụ thể như sau:

2.1 Thông qua chương trình Đại hội.

Kết quả biểu quyết

- *Tán thành: 22.562.242 cổ phần, chiếm 100% tổng số cổ phần tham gia biểu quyết.*
- *Không tán thành: 0 cổ phần, chiếm 0 % tổng số cổ phần tham gia biểu quyết.*
- *Ý kiến khác: 0 cổ phần, chiếm 0 % tổng số cổ phần tham gia biểu quyết.*

2.2 Thông qua quy chế, hình thức biểu quyết Đại hội.

Kết quả biểu quyết

- *Tán thành: 22.562.242 cổ phần, chiếm 100% tổng số cổ phần tham gia biểu quyết.*
- *Không tán thành: 0 cổ phần, chiếm 0 % tổng số cổ phần tham gia biểu quyết.*
- *Ý kiến khác: 0 cổ phần, chiếm 0 % tổng số cổ phần tham gia biểu quyết.*

III- Các Báo cáo và tờ trình được trình bày trong Đại hội:

1. Báo cáo tình hình thực hiện nhiệm vụ năm 2023 và phương hướng nhiệm vụ năm 2024 của HĐQT Công ty cổ phần xi măng Quán Triều VVMI.

Đại hội nghe ông Nguyễn Văn Dũng – Chủ tịch HĐQT Công ty Báo cáo tình hình thực hiện nhiệm vụ năm 2023 và phương hướng nhiệm vụ năm 2024 của HĐQT Công ty cổ phần xi măng Quán Triều VVMI.

2. Báo cáo kết quả tình hình thực hiện nhiệm vụ SXKD năm 2023 phương hướng nhiệm vụ kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024 của Công ty.

Đại hội đã nghe Ông Trần Việt Cường – Ủy viên HĐQT - Giám đốc Công ty Báo cáo tình hình thực hiện nhiệm vụ SXKD năm 2023 phương hướng nhiệm vụ kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024.

3. Báo cáo của BKS về hoạt động của ban kiểm soát năm 2023 và phương hướng nhiệm vụ năm 2024.

Đại hội đã nghe Ông Tạ Văn Long – Trưởng ban kiểm soát Công ty Báo cáo của BKS về hoạt động ban kiểm soát năm 2023 và phương hướng nhiệm vụ 2024.

4. Tờ trình báo cáo quyết toán tài chính năm 2023 sau kiểm toán của Công ty cổ phần xi măng Quán Triều VVMI.

Đại hội nghe Ông Nguyễn Anh Tuấn Kế toán trưởng Công ty trình bày tờ trình thông qua Báo cáo quyết toán tài chính năm 2023 đã được kiểm toán của Công ty cổ phần xi măng Quán Triều VVMI.

5. Tờ trình thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2023.

Đại hội đã nghe ông Nguyễn Anh Tuấn Kế toán trưởng Công ty trình bày tờ trình thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2023.

6. Tờ trình đề nghị Tổng Công ty Công nghiệp mỏ Việt Bắc TKV-CTCP bảo lãnh cho Công ty CP xi măng Quán Triều VVMI vay vốn phục vụ sản xuất kinh doanh năm 2024.

Đại hội nghe Ông Nguyễn Anh Tuấn Kế toán trưởng Công ty trình bày tờ trình đề nghị Tổng Công ty Công nghiệp mỏ Việt Bắc TKV-CTCP bảo lãnh cho Công ty vay vốn phục vụ sản xuất kinh doanh năm 2024.

7. Tờ trình thông qua kế hoạch SXKD và kế hoạch ĐTXD năm 2024.

Đại hội đã nghe Ông Trần Việt Cường – TVHĐQT Giám đốc Công ty trình bày tờ trình thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh và kế hoạch ĐTXD năm 2024.

8. Tờ trình đề nghị Đại hội đồng cổ đông 2024 ủy quyền cho HĐQT chấp thuận các hợp đồng ký kết với các đơn vị có lợi ích liên quan theo quy định tại điều 167 Luật doanh nghiệp:

Đại hội nghe Ông Trần Việt Cường – TVHĐQT Giám đốc Công ty trình bày tờ trình đề nghị Đại hội ủy quyền cho HĐQT chấp thuận các hợp đồng ký kết với các đơn vị có lợi ích liên quan theo quy định tại điều 167 Luật doanh nghiệp:

9. Tờ trình về việc quyết toán chi trả thù lao HĐQT, BKS năm 2023 và kế hoạch chi trả thù lao HĐQT, BKS năm 2024.

Đại hội nghe Ông Trần Việt Cường – TVHĐQT Giám đốc Công ty trình bày tờ trình về việc quyết toán chi trả thù lao HĐQT, BKS năm 2023 và kế hoạch chi trả thù lao HĐQT, BKS năm 2024.

10. Tờ trình của ban kiểm soát về lựa chọn đơn vị kiểm toán các báo cáo tài chính năm 2024.

Đại hội đã nghe Ông Tạ Văn Long – Trưởng ban kiểm soát Công ty trình Đại hội đồng cổ đông việc lựa chọn đơn vị kiểm toán các báo cáo tài chính năm 2024.

11. Tờ trình của ban kiểm soát về sửa đổi, bổ sung Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát Công ty.

Đại hội đã nghe Ông Tạ Văn Long – Trưởng ban kiểm soát Công ty trình bày tờ trình sửa đổi, bổ sung Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát Công ty.

Đại hội nghỉ giải lao 15 phút.

IV - Thảo luận, giải đáp các kiến nghị của Cổ đông

1. Ý kiến cổ đông STT 23:

1.1. Nhận định thị trường năm 2024 tiếp tục có nhiều khó khăn vậy đề nghị HĐQT đưa ra các định hướng về Chiến lược cạnh tranh và các giải pháp tạo lợi thế về chi phí so với các đối thủ?

1.2. Đề nghị HĐQT đưa ra các giải pháp để khắc phục thực trạng thiếu nguồn vốn phục vụ SXKD năm 2024.

2. Phần trả lời:

2.1. Ông Trần Việt Cường – Thành viên HĐQT – Giám đốc Công ty.

* Các giải pháp tạo lợi thế về chi phí và chiến lược cạnh tranh:

- Dựa vào các điều kiện thuận lợi như nguồn Nguyên vật liệu gần như: Đá vôi, than, đất sét; Bên cạnh đó giá mua cũng cạnh tranh so với các đối thủ trong ngành.

- Xây dựng các chiến lược ngay từ đầu năm như chỉ đạo giảm tiêu hao điện năng các công đoạn thấp hơn; Sử dụng các sản phẩm thay thế tại địa phương (tro đáy, sản phẩm thay thế sét, tăng cường dùng đá thải một cách tối đa ...).

- Các giải pháp trong công nghệ để Tăng mác Clinker; phần đầu mác >50,5N/mm².

- Thay vôi đốt mới, giúp tăng mác Clinker và sử dụng được chủng loại than có phẩm cấp thấp hơn phù hợp với dây chuyền thiết bị của nhà máy.

- Nghiên cứu sử dụng sản phẩm đá sau sàng tuyển để giảm chi phí trong sản xuất.

- Giảm chi phí trong việc sử dụng vỏ bao (sử dụng tăng thêm vỏ bao 2 lớp, vỏ bao dứa, vỏ bao Zumbo).

- Duy trì các thị trường mang lợi nhuận cao như: Cao bằng, Bắc Kạn. Lạng Sơn, Thái Nguyên...

- Xây dựng chính sách tiêu thụ theo tuần để kịp thời điều chỉnh sách với các nhà phân phối, các đại lý phù hợp với tình hình thực tế tại các vùng thị trường.

2.2. Ông: Nguyễn Anh Tuấn – Kế toán trưởng Công ty.

* Các giải pháp để khắc phục thực trạng thiếu nguồn vốn phục vụ SXKD năm 2024:

- Ban điều hành trình Công ty mẹ là Tổng công ty CN mỏ Việt Bắc TKV duyệt mức dư nợ tiền mua hàng (Đá vôi, Vôi bao, Than) với tổng mức dư nợ tối đa 180 tỷ đồng; nếu mức dư nợ vượt các hạn mức phê duyệt thì tính lãi chậm trả theo hợp đồng.

- Huy động nguồn vốn trung dài hạn từ các nguồn khác để bù đắp thiếu nguồn với chi phí vay phù hợp với thực trạng.

- Trong phương án phân phối lợi nhuận hàng năm nên ưu tiên giữ lại 1 phần lợi nhuận chưa phân phối để bù đắp thiếu nguồn.

2.3. Ông Nguyễn Văn Dũng – Chủ tịch HĐQT có ý kiến bổ sung thêm

- Lợi thế giá than do vận chuyển, bằng khoảng 60-70 % giá than Quảng Ninh.

- Cân đối nguồn vay, có hạn mức tốt hơn, lãi suất tốt hơn.

- Thu hồi công nợ tốt để quay vòng vốn Đề nghị ban điều hành nhanh nhạy hơn, tiếp cận các nguồn vốn với nhiều kênh khác nhau.

V - Biểu quyết thông qua các nội dung trong Đại hội.

1. Báo cáo tình hình thực hiện nhiệm vụ năm 2023 và phương hướng nhiệm vụ năm 2024 của HĐQT Công ty.

Kết quả biểu quyết

- Tán thành: 22.562.242 cổ phần, chiếm 100% tổng số cổ phần tham gia biểu quyết.

- Không tán thành: 0 cổ phần, chiếm 0 % tổng số cổ phần tham gia biểu quyết.

- Ý kiến khác: 0 cổ phần, chiếm 0 % tổng số cổ phần tham gia biểu quyết.

2. Báo cáo kết quả tình hình thực hiện nhiệm vụ SXKD năm 2023 phương hướng nhiệm vụ kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024 của Công ty.

Kết quả biểu quyết

- Tán thành: 22.562.242 cổ phần, chiếm 100% tổng số cổ phần tham gia biểu quyết.

- Không tán thành: 0 cổ phần, chiếm 0 % tổng số cổ phần tham gia biểu quyết.

- Ý kiến khác: 0 cổ phần, chiếm 0 % tổng số cổ phần tham gia biểu quyết.

3. Báo cáo của BKS về hoạt động Công ty năm 2023 và phương hướng nhiệm vụ năm 2024 của BKS Công ty.

Kết quả biểu quyết

- Tán thành: 22.562.242 cổ phần, chiếm 100% tổng số cổ phần tham gia biểu quyết.

- Không tán thành: 0 cổ phần, chiếm 0 % tổng số cổ phần tham gia biểu quyết.

- Ý kiến khác: 0 cổ phần, chiếm 0 % tổng số cổ phần tham gia biểu quyết.

4. Tờ trình báo cáo quyết toán tài chính năm 2023 sau kiểm toán của Công ty cổ phần xi măng Quán Triều VVMI

Kết quả biểu quyết

- Tán thành: 22.562.242 cổ phần, chiếm 100% tổng số cổ phần tham gia biểu quyết.
- Không tán thành: 0 cổ phần, chiếm 0 % tổng số cổ phần tham gia biểu quyết.
- Ý kiến khác: 0 cổ phần, chiếm 0 % tổng số cổ phần tham gia biểu quyết

5. Tờ trình thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2023.

Kết quả biểu quyết

- Tán thành: 22.562.242 cổ phần, chiếm 100% tổng số cổ phần tham gia biểu quyết.
- Không tán thành: 0 cổ phần, chiếm 0 % tổng số cổ phần tham gia biểu quyết.
- Ý kiến khác: 0 cổ phần, chiếm 0 % tổng số cổ phần tham gia biểu quyết

6. Tờ trình đề nghị Tổng Công ty Công nghiệp mỏ Việt Bắc TKV-CTCP bảo lãnh cho Công ty CP xi măng Quán Triều VVMI vay vốn phục vụ sản xuất kinh doanh năm 2024.

Kết quả biểu quyết

- Tán thành: 22.562.242 cổ phần, chiếm 100% tổng số cổ phần tham gia biểu quyết.
- Không tán thành: 0 cổ phần, chiếm 0 % tổng số cổ phần tham gia biểu quyết.
- Ý kiến khác: 0 cổ phần, chiếm 0 % tổng số cổ phần tham gia biểu quyết

7. Tờ trình thông qua kế hoạch SXKD và kế hoạch ĐTXD năm 2024.

Kết quả biểu quyết

- Tán thành: 22.562.242 cổ phần, chiếm 100% tổng số cổ phần tham gia biểu quyết.
- Không tán thành: 0 cổ phần, chiếm 0 % tổng số cổ phần tham gia biểu quyết.
- Ý kiến khác: 0 cổ phần, chiếm 0 % tổng số cổ phần tham gia biểu quyết

8. Tờ trình đề nghị Đại hội đồng cổ đông 2024 ủy quyền cho HĐQT chấp thuận các hợp đồng ký kết với các đơn vị có lợi ích liên quan theo quy định tại điều 167 Luật doanh nghiệp:

Kết quả biểu quyết

- Tán thành: 1.334.228 cổ phần, chiếm 100% tổng số cổ phần tham gia biểu quyết.
- Không tán thành: 0 cổ phần, chiếm 0 % tổng số cổ phần tham gia biểu quyết.
- Ý kiến khác: 0 cổ phần, chiếm 0 % tổng số cổ phần tham gia biểu quyết

Nội dung này Tổng công ty công nghiệp mỏ Việt Bắc TKV-CTCP (nắm giữ 21.228.014 cổ phần, chiếm 84,9% vốn điều lệ) là cổ đông có lợi ích liên quan đến các bên trong hợp đồng, giao dịch (Là Công ty mẹ của các đơn vị có các Hợp đồng, giao dịch đề nghị chấp thuận) nên không có quyền biểu quyết tại nội dung này.

9. Tờ trình về việc quyết toán chi trả thù lao HĐQT, BKS năm 2023 và kế hoạch chi trả thù lao HĐQT, BKS năm 2024.

Kết quả biểu quyết

- Tán thành: 22.562.242 cổ phần, chiếm 100% tổng số cổ phần tham gia biểu quyết.
- Không tán thành: 0 cổ phần, chiếm 0 % tổng số cổ phần tham gia biểu quyết.
- Ý kiến khác: 0 cổ phần, chiếm 0 % tổng số cổ phần tham gia biểu quyết

10. Tờ trình của ban kiểm soát về lựa chọn đơn vị kiểm toán các báo cáo tài chính năm 2024.

Kết quả biểu quyết

- Tán thành: 22.562.242 cổ phần, chiếm 100% tổng số cổ phần tham gia biểu quyết.
- Không tán thành: 0 cổ phần, chiếm 0 % tổng số cổ phần tham gia biểu quyết.
- Ý kiến khác: 0 cổ phần, chiếm 0 % tổng số cổ phần tham gia biểu quyết

11. Tờ trình của ban kiểm soát về sửa đổi, bổ sung Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát Công ty.

Kết quả biểu quyết

- Tán thành: 22.562.242 cổ phần, chiếm 100% tổng số cổ phần tham gia biểu quyết.
- Không tán thành: 0 cổ phần, chiếm 0 % tổng số cổ phần tham gia biểu quyết.
- Ý kiến khác: 0 cổ phần, chiếm 0 % tổng số cổ phần tham gia biểu quyết

VI. Thông qua Nghị quyết, Biên bản Đại hội và bế mạc Đại hội:

1. Ông Nguyễn Văn Toàn – Thư ký Đại hội đọc dự thảo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024.

* Chủ toạ Đại hội lấy ý kiến cổ đông bằng biểu quyết thông qua nội dung trên.

Kết quả biểu quyết thông qua toàn văn Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024:

- Tán thành: 22.562.242 cổ phần, chiếm 100% tổng số cổ phần tham gia biểu quyết.
- Không tán thành: 0 cổ phần, chiếm 0 % tổng số cổ phần tham gia biểu quyết.
- Ý kiến khác: 0 cổ phần, chiếm 0 % tổng số cổ phần tham gia biểu quyết

2. Ông Nguyễn Văn Toàn – Thư ký Đại hội đọc dự thảo Biên bản Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024.

* Chủ toạ Đại hội lấy ý kiến cổ đông bằng biểu quyết thông qua nội dung trên.

Kết quả biểu quyết thông qua toàn văn Biên bản Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024:

- Tán thành: 22.562.242 cổ phần, chiếm 100% tổng số cổ phần tham gia biểu quyết.
- Không tán thành: 0 cổ phần, chiếm 0 % tổng số cổ phần tham gia biểu quyết.
- Ý kiến khác: 0 cổ phần, chiếm 0 % tổng số cổ phần tham gia biểu quyết

Biên bản này đã được thư ký Đại hội ghi lại đầy đủ, trung thực đã được đọc trước Đại hội và được Đại hội biểu quyết thông qua.

3. Ông Nguyễn Văn Dũng – Chủ tọa phát biểu cảm ơn và bế mạc Đại Hội.

Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty Cổ phần xi măng Quán Triều VVMI năm 2024, kết thúc vào lúc 11 giờ 55 phút cùng ngày./.

THƯ KÝ ĐẠI HỘI



Nguyễn Văn Toàn

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA**



Nguyễn Văn Dũng

DANH SÁCH ĐẠI BIỂU DỰ ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024
CÔNG TY CỔ PHẦN XI MĂNG QUẢN TRIỀU VVM

STT	Họ và tên cổ đông	Địa chỉ thường trú	Số CMTND (CCCD)	Số lượng cổ phần			Ký xác nhận
				Cổ phần Tham dự	Vốn CP NN	Tổng số CP Tham dự	
01	Nguyễn Văn Dũng	Tổ 3 Phường Phan Đình Phùng, TP Thái Nguyên	024066013616	133.000	21.228.014	21.361.014	
02	Trần Việt Cường	Tổ 2, phường Gia Sang - Thành phố Thái Nguyên	019074008720	606.104		606.104	
03	Hà Văn Chuyển	Thịnh Liệt, Hoàng Mai, Hà Nội	030066018317	15.100		15.100	
04	Đỗ Thu Hương	Phường Trung Phụng, Quận Đống Đa, Hà Nội	001172000150	53.000		53.000	
05	Tạ Văn Long	Tổ 7, Phường Quan Triều - TPTN	024079016143	4.600		4.600	
06	Nguyễn Anh Tuấn	Tổ 5, Phường Quang Vinh - TP Thái Nguyên	040083014147	11.100		11.100	
07	Phạm Quang Nam	Tổ 1 Phường Thịnh Đán, TP Thái Nguyên	042074017514	49.300		49.300	
08	Nguyễn Minh Hải	Tổ 8 - P. Tân Long - TP Thái Nguyên	019078001451	7.500		7.500	
09	Hoàng Trung Kiên	Xã Sơn Cẩm, TP Thái Nguyên	019081007899	93.724		93.724	
10	Đoàn Tuấn Phương	Xóm Sơn Cẩm, xã Sơn Cẩm, TP Thái Nguyên	090988266	4.000		4.000	
11	Nguyễn Xuân Hoan	Xóm 6 xã Sơn Cẩm, TP Thái Nguyên	034058020961	7.000		7.000	

STT	Họ và tên cổ đông	Địa chỉ thường trú	Số CMTND (CCCD)	Số lượng cổ phần			Ký xác nhận
				Cổ phần Tham dự	Vốn CP NN	Tổng số CP Tham dự	
12	Dương Thị Hương	Xóm Thống Nhất, Xã An Khánh, Huyện Đại Từ, Tỉnh Thái Nguyên	019174014476	7.500		7.500	
13	Nông Thị Định	Xóm Thống Nhất, Xã An Khánh, Huyện Đại Từ, Tỉnh Thái Nguyên	091898261	4.000		4.000	
14	Nguyễn Văn Bình	Xóm Thống nhất, Xã An Khánh, Huyện Đại Từ, Tỉnh Thái Nguyên	091058003568	18.000		18.000	
15	Nguyễn Văn Dũng	Xóm Thống nhất, Xã An Khánh, Huyện Đại Từ, Tỉnh Thái Nguyên	019066009052	10.000		10.000	
16	Nguyễn Tiến Hào	Cao Sơn 1, Sơn Cẩm, Thành phố Thái Nguyên	019084004618	29.000		29.000	
17	Lương Thành Đạt	Xóm Góc Vối, Cao Ngạn, Thành phố Thái Nguyên	019090011469	47.000		47.000	
18	Đào Trung Dũng	Tổ 14 phường Hoàng Văn Thụ - Thành phố Thái Nguyên	019079007116	15.000		15.000	
19	Nguyễn Thị Minh Thu	Xóm Hồng, Phúc Hà, Thành phố Thái Nguyên	019190013678	4.000		4.000	
20	Đỗ Mạnh Dũng	Phường Gia Sàng, TP Thái Nguyên	090698672	65.000		65.000	
21	Nguyễn Hải Đường	Thị trấn Hùng Sơn, Huyện Đại Từ, Tỉnh Thái Nguyên	019058000126	10.000		10.000	
22	Nguyễn Ngọc Trung	Tổ 1, Phường Tân Long, TP Thái Nguyên	019089001191	89.300		89.300	

CD N.2

STT	Họ và tên cổ đông	Địa chỉ thường trú	Số CMTND (CCCD)	Số lượng cổ phần			Ký xác nhận
				Cổ phần Tham dự	Vốn CP NN	Tổng số CP Tham dự	
23	Khuất Cao Khuê	Số 149 Tổ dân phố 7, P. Trung Sơn Trầm, TX Sơn Tây, TP Hà Nội	001095023512	51.000		51.000	
	Tổng cộng			1.334.228	21.228.014	22.562.242	

Số: 10/NQ - ĐHĐCĐ

Thái nguyên, ngày 23 tháng 4 năm 2024

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024
CÔNG TY CỔ PHẦN XI MĂNG QUÁN TRIỀU VVMI

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần xi măng Quán Triều VVMI;

Căn cứ Biên bản Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 Công ty cổ phần xi măng Quán Triều VVMI ngày 23/4/2024;

Tham dự Đại hội có 23 cổ đông, sở hữu và đại diện cho 22.562.242 cổ phần, bằng 90,25 % số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty;

Với tinh thần làm việc khẩn trương và trách nhiệm, Đại hội đã tập trung giải quyết từng nội dung trong chương trình nghị sự của Đại hội và thống nhất quyết nghị như sau.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 của Công ty cổ phần xi măng Quán Triều VVMI nhất trí thông qua các nội dung cụ thể như sau:

1. Thông qua báo cáo tình hình thực hiện hoạt động của HĐQT Công ty cổ phần xi măng Quán Triều VVMI năm 2023 và phương hướng hoạt động năm 2024 với một số kết quả như sau;

1.1. Kết quả SXKD năm 2023:

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	NQĐHCD năm 2023	Thực hiện năm 2023	Tỷ lệ %
A	B	C	1	2	3=2/1
1	Sản lượng tiêu thụ	Tấn	780.000	689.963	88,46
2	Tổng doanh thu	tr.đ	702.743	618.108	87,96
3	Cổ tức	%	8	8	100
4	Lợi nhuận trước thuế	Triệu.đ	46.000	30.260,8	65,78
5	Lao động bình quân	Người	351	350	99,72
6	Tiền lương BQ	đ/ng/th	11.546.534	10.940.686	94,75

1.2. Công tác đầu tư xây dựng năm 2023:

	Danh mục	Đơn vị	Tổng mức đầu tư	Kế hoạch 2023	Thực hiện 2023	So sánh %
	Tổng Cộng		35.755	5.091	3.679,5	72,3
1	Đầu tư trạm cân điện tử 120 tấn	tr.đ	2.155	966	88	9,1
2	Cải tạo hệ thống lọc bụi tĩnh điện sang lọc bụi túi vải - công đoạn nghiền liệu 221	tr.đ	30.350	450	0	0
3	Mở rộng nhà điều hành sản xuất	tr.đ	3.250	1.595	117	7,3
4	Thiết bị duy trì sản xuất năm 2023	tr.đ	4.992	2.080	3.474,5	167

2. Thông qua Báo cáo của Giám đốc về kết quả thực hiện nhiệm vụ năm 2023 và phương hướng nhiệm vụ kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024 của Công ty cổ phần xi măng Quán Triều VVMI.

3. Thông qua Báo cáo của BKS về hoạt động của Ban kiểm soát năm 2023 và phương hướng nhiệm vụ 2024 của BKS Công ty cổ phần xi măng Quán Triều VVMI.

4. Thông qua báo cáo quyết toán tài chính năm 2023 sau kiểm toán của Công ty cổ phần xi măng Quán Triều VVMI.

5. Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2023 như sau:

TT	Nội dung	Đơn vị tính	Phương án công ty đề nghị	Ghi chú
1	Lợi nhuận sau thuế	Đồng	34.005.236.637	
	Trong đó:			
	- Lợi nhuận năm trước chuyển sang	"	6.188.248.036	
	- Lợi nhuận năm nay	"	27.816.988.601	
2	Trích lập các quỹ	Đồng	7.760.550.847	
a	Trích quỹ đầu tư phát triển	"	0	
b	Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi (2 tháng lương BQ)	"	7.638.066.354	
	Trong đó: + Quỹ khen thưởng 40%	"	3.055.226.542	
	+ Quỹ phúc lợi 60%	"	4.582.839.812	
c	Trích quỹ thưởng Người quản lý doanh nghiệp (Trích 1 tháng lương BQ người quản lý chuyên trách)	"	122.484.493	
3	Phương án trả cổ tức năm 2023			

460
CỘT
CỔ
XI
QUÁN
TRIỆU

a	Tỷ lệ trả cổ tức theo Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2023.	%	8	
b	Tỷ lệ trả cổ tức đề nghị.	%	8	
c	Số tiền trả cổ tức.	Đồng	20.000.000.000	
4	Số lợi nhuận còn lại sau khi đã chia cổ tức và trích các quỹ trên	Đồng	6.244.685.790	

6. Thông qua việc đề nghị Tổng Công ty Công nghiệp mỏ Việt Bắc TKV-CTCP bảo lãnh cho Công ty vay vốn phục vụ sản xuất kinh doanh năm 2024;

7. Thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh và kế hoạch đầu tư xây dựng năm 2024 như sau:

7.1 Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024:

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch 2024
1	Nộp ngân sách nhà nước	Tr.đồng	16.938
2	Sản lượng Tiêu thụ	Tấn	700.000
3	Tổng doanh thu	Tr.đồng	620.294
4	Cổ tức	%	5
5	Lợi nhuận trước thuế	Tr.đồng	22.600
6	Lao động bình quân	Người	351
7	Tiền lương bình quân	Đ/ng.th	10.802.469

Căn cứ cơ sở các chỉ tiêu kế hoạch chính nêu trên. Giao cho HĐQT và Giám đốc Công ty chủ động xây dựng kế hoạch điều hành chi tiết, đảm bảo phù hợp với tình hình SXKD thực tế và phải đảm bảo kết quả không thấp hơn kế hoạch Đại hội đồng cổ đông thông qua.

7.2 Kế hoạch đầu tư xây dựng 2024:

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Tổng mức đầu tư	Kế hoạch 2024
	Tổng mức đầu tư	Tr.đồng	88.843	4.257
I	Dự án công trình chuyển tiếp năm 2023 chuyển sang 2024.	Tr.đồng	7.577	2.695
1	Kiểm toán dự án đầu tư thiết bị duy trì sản xuất năm 2023.	Tr.đồng	4.510	29
2	Dự án đầu tư mở rộng nhà điều hành sản xuất.	Tr.đồng	3.067	2.666
II	Công tác chuẩn bị dự án	Tr.đồng	75.575	1.060
1	Cải tạo hệ thống lọc bụi lọc bụi công đoạn làm nguội clinker	Tr.đồng	34.788	480
2	Cải tạo hệ thống lọc bụi lọc bụi công đoạn Nghiền liệu.	Tr.đồng	34.788	480

2408
NG
PH
M
NTR
VM
TH

3	Dự án đầu tư hệ thống xử lý nước thải	Tr.đồng	5.000	100
III	Dự án dự phòng.	Tr.đồng	6.691	502
1	Dự án Trạm cân điện tử 120 tấn	Tr.đồng	2.155	174
2	Dự án đầu tư thiết bị bảo vệ môi trường	Tr.đồng	4.536	328

Căn cứ kế hoạch đầu tư xây dựng. Giao cho HĐQT tổ chức triển khai thực hiện dự án đầu tư đảm bảo đúng tiến độ của kế hoạch đầu tư đã đề ra.

8. Thông qua và ủy quyền cho HĐQT về việc thực hiện các hợp đồng liên quan theo quy định tại Điều 167 - Luật Doanh nghiệp cụ thể như sau:

8.1. Chấp thuận các hợp đồng kinh tế HĐQT đã trình Đại hội cổ đông thường niên năm 2024 (Có danh sách và dự thảo hợp đồng kèm theo).

8.2. Ngoài các hợp đồng đã được chấp thuận tại điều 8.1 nêu trên, trong quá trình SXKD, nếu có phát sinh các hợp đồng liên quan theo quy định tại Điều 167 - Luật Doanh nghiệp. Đại hội đồng Cổ đông ủy quyền cho HĐQT xem xét và chấp thuận các hợp đồng phát sinh từ sau kỳ Đại hội này đến kỳ đại hội thường niên năm 2025 theo đúng quy định của Pháp luật, Điều lệ Công ty, Quy chế hiện hành của Công ty. Báo cáo việc thực hiện các hợp đồng liên quan vào kỳ ĐHĐCĐ thường niên năm 2025.

9. Thông qua quyết toán chi trả thù lao HĐQT, BKS năm 2023 và kế hoạch chi trả thù lao HĐQT, BKS năm 2024.

9.1. Quyết toán chi trả thù lao năm 2023 cho HĐQT, BKS.

Chức danh	Số người	Kế hoạch (đồng/tháng)	Thực hiện (đồng/tháng)	T/H năm 2023 (đ)
Thành viên HĐQT				
1. Ông Nguyễn Văn Dũng (12 tháng)	1	4.760.000	4.760.000	57.120.000
2. Ông Hà Văn Chuyển (12 tháng)	1	4 000 000	4 000 000	48.000 000
3. Ông Đỗ Ngọc Huy (12 tháng)	1	4 000 000	4 000 000	48.000 000
4. Ông Trần Việt Cường (12 tháng)	1	4 000 000	4 000 000	48.000 000
5. Bà Đỗ Thu Hương (12 tháng)	1	4 000 000	4 000 000	48.000 000
Thành viên BKS				
1. Bà Phạm Thị Thúy Nga (12 tháng)	1	4 000 000	4 000 000	48.000 000
2. Bà Nguyễn Thị Hồng Nhung (12 tháng)	1	4 000 000	4 000 000	48.000 000
Tổng Cộng				345.120.000

377
Y
N
G
I
E
U
K
I
S

9.2. Kế hoạch chi trả thù lao năm 2024 cho HĐQT, BKS.

Chức danh	Số người	Kế hoạch (đồng/tháng)	KH năm 2024 (đồng/năm)
1. Chủ tịch HĐQT	1	4.760.000	57.120.000
2. Thành viên HĐQT	4	4.000.000	192.000.000
3. Thành viên BKS	2	4.000.000	96.000.000
Tổng Cộng			345.120.000

(Đây là mức tối thiểu, trong năm căn cứ kết quả SXKD nếu tiền lương của các Người quản lý công ty (NQL) được quyết toán tăng thì mức chi trả thù lao sẽ tăng tương ứng, nhưng mức chi tối đa không quá 20% mức tiền lương của NQL)

10. Thông qua tờ trình của Ban kiểm soát về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán các báo cáo tài chính năm 2024. Đại hội ủy quyền cho HĐQT lựa chọn 01 trong 05 đơn vị kiểm toán có uy tín sau đây để lựa chọn làm đơn vị kiểm toán và soát xét các báo cáo tài chính của Công ty năm 2024 như sau:

- Công ty TNHH kiểm toán BDO.
- Công ty TNHH kiểm toán AFC Việt Nam.
- Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC.
- Công ty TNHH kiểm toán và Tư vấn UHY.
- Công ty TNHH kiểm toán và kế toán AAC.

11. Thông qua Quy chế sửa đổi, bổ sung Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát Công ty cổ phần xi măng Quán Triều VVMI.

Điều 2. Tổ chức thực hiện.

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty cổ phần xi măng Quán Triều VVMI triển khai các nội dung được Đại hội đồng cổ đông thông qua. Căn cứ kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024 đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua giao HĐQT chủ động xây dựng kế hoạch điều hành chi tiết sát với điều kiện thực tế từng thời điểm và chỉ đạo ban điều hành Công ty triển khai thực hiện đảm bảo mục tiêu của Đại hội đã giao.

Nghị quyết này đã được thông qua toàn văn trước Đại hội và được sự tán thành của tất cả cổ đông tham dự Đại hội ngày 23/4/2024 (Biểu quyết tán thành 100%)./.

Nơi nhận:

- UBCKNN (Thay báo cáo);
- Công bố trên Website Cty;
- Các TV HĐQT, sở GD&ĐT;
- Các TV BKS;
- Cổ đông của Cty;
- Lưu TCHC, TK HĐQT.

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

CHỦ TỌA



Nguyễn Văn Dũng

**DANH SÁCH GIAO DỊCH GIỮA CÔNG TY VỚI NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN
CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN XI MĂNG QUẢN TRIỀU VVM I NĂM 2024**
(Kèm theo nghị quyết số .../NQ-ĐHĐCĐ, ngày 23 tháng 4 năm 2024)

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Giao dịch			Ghi chú
			Nội dung	Số lượng	Tổng giá trị (đồng)	
1	Công ty than Núi Hồng VVM I	Xóm cây thị, xã Yên Lãng, Đại Từ, Thái Nguyên	Vận chuyển than bằng đường sắt năm 2024	40.000,0	2.000.000.000	
2	Tổng Công ty Công nghiệp mỏ Việt Bắc TKV-CTCP	Số 1 Phan Đình Giót, Phường Phương Liệt, Quận Thanh Xuân, Hà Nội	Mua than cám năm 2024	93.000	162.266.500.000	
3	Công ty cổ phần khách sạn Thái Nguyên - VVM I	Số 2, đường Hoàng Văn thụ, TP Thái Nguyên	Mua các loại sản phẩm sữa tươi năm 2024	291.755	1.411.627.392	
4	Công ty than Khánh Hòa VVM I	Xã Sơn Cẩm, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.	Mua đá vôi thái năm 2024	698.862	26.906.193.112	
5	Công ty than Khánh Hòa VVM I	Xã Sơn Cẩm, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.	Mua đá thải sau sàng năm 2024	90.000	4.455.000.000	
6	Công ty cổ phần vật liệu xây dựng và kinh doanh tổng hợp - VVM I	Xã Tân Mỹ, huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn	Thuê Kho chứa hàng hóa năm 2024	12	300.000.000	
7	Công ty than Núi Hồng VVM I	Xóm cây thị, xã Yên Lãng, Đại Từ, Thái Nguyên	Mua vỏ bao	3.460.000	19.277.805.600	